

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST

Ngày: 20 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Phước Tân;
2. Ông Nguyễn Văn Hồng.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quang Khải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú tham gia phiên tòa: Ông Chau San - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 07/2022/TB-TA ngày 18 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần T1 T, sinh năm 1973; nơi sinh: Huyện AP, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp PT, xã PH, huyện AP, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật Giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1942 (chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm 1948 (chết); anh, em ruột có 07 người, bị cáo là người thứ ba; có vợ tên Trần Thị T, sinh năm 1981 và có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 12/8/2020, bị Công an xã PH, huyện AP xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0076894 ngày 12/8/2020, đã nộp phạt xong.

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/9/2021 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Võ Ngọc T, sinh năm 1977; nơi cư trú: Ấp PT, xã PH, huyện AP, tỉnh An Giang; có mặt.

- Ông Nguyễn Văn U (T), sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp PT, xã PH, huyện AP, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp PT, xã PH, huyện AP, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Bà Phạm Thị S, sinh năm 1977; nơi cư trú: Ấp PH, xã PH, huyện AP, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Ông Hồ Tuấn E, sinh năm 1993; nơi cư trú: Ấp PH, xã PH, huyện AP, tỉnh An Giang; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Hồ Văn V, sinh năm 1957; vắng mặt.

- Bà Võ Thị Huỳnh H, sinh năm 1965; có mặt.

Người chứng kiến: Ông Kiều T1 L, sinh năm 1971; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 17/5/2021, sau khi nhận được tin báo tại nhà Võ Ngọc T thuộc ấp PH, xã PH, huyện AP đang một nhóm đối tượng đang đánh bạc. Lực lượng Công an xã PH tiến hành đến địa điểm trên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang 03 đối tượng Nguyễn Văn U, Trần Thanh T, Phan Văn Đ đang có hành vi đánh bạc với hình thức ăn thua bằng tiền. Nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với U, Đ, T cùng tang vật có liên quan gồm 01 (một) bộ bài Tây 52 lá bài đang sử dụng đánh bạc; tạm giữ 3.241.000 đồng trong đó: Thu trên người của T là 725.000 đồng; thu trên người của Đ là 550.000 đồng, thu trên người của U là 1.453.000 đồng và 513.000 đồng của T để lại cho Tuấn E chơi.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 11 giờ ngày 17/5/2021, Trần Thanh T điều khiển xe mô tô đến nhà Võ Ngọc T ghé uống nước trà cùng T1, Nguyễn Văn U (T) và anh Phan Văn Đ, cùng ngụ ấp PT, xã PH, huyện An Phú. Lúc này, cả nhóm nảy sinh ý định đánh bạc nên góp tiền mua bộ bài Tây và cùng nhau chơi đánh bạc bằng hình thức đánh bài binh xập xám được thua bằng tiền tại chỗ uống nước trà. Khi chơi, mỗi ván bài chia đều cho 04 người, mỗi người có 13 lá bài để tham gia; kết thúc mỗi ván, người chơi về nhất thắng được 100.000 đồng từ người chơi về cuối, người chơi về thứ hai thắng được 50.000 đồng từ người chơi về thứ ba. Một lúc sau, Hồ Tuấn E, sinh năm 1993, ngụ ấp PH, xã PH, huyện AP là cháu ruột T1 đến xem. Do thấy trời sắp mưa, T1 nhờ Tuấn E chơi giúp vài ván bài để anh T1 vào đồng đắp đập nước ruộng lúa thì Tuấn E đồng ý

vào ngồi chơi chỗ T1. Trước khi đi, T1 để lại tiền tham gia đánh bạc trên bàn cho Tuấn E tham gia, khi đang chơi ván mới chưa kết thúc thì Công an xã PH đến bắt quả tang T, U, Đ, riêng Tuấn E chạy thoát, lực lượng thu giữ 01 bộ bài Tây và 3.241.000 đồng. Qua điều tra, ngày 12/8/2020, Trần T1 T bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng và đã nộp xong.

Vật chứng thu giữ:

- Tiền Việt Nam: 3.241.000 đồng.
- 01 (một) bộ bài Tây đã qua sử dụng.

Ngày 15/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trần Thanh T về hành vi ‘Đánh bạc’.

Tại Bản Cáo trạng số 82/CT-VKSAP ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Trần Thanh T không có ý kiến đối với nội dung Cáo trạng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố, không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Võ Ngọc T cho biết: Khoảng 11 giờ ngày 17/5/2021, ông Võ Ngọc T cùng bị cáo Trần Thanh T, ông Nguyễn Văn U và ông Phan Văn Đ đánh bài binh xập xám ăn thua bằng tiền tại bàn uống nước trà nhà ông T1. Về cách thức chơi bài, mỗi ván bài chia đều cho 04 người, mỗi người có 13 lá bài, người chơi về nhất thắng được 100.000 đồng, người về nhì thắng được 50.000 đồng. Khi đó, ông Hồ Tuấn E là cháu ruột của ông T1 có đến xem. Sau đó, ông T1 có nhờ Tuấn Em chơi giúp vài ván để ông T1 vào đồng đắp đập nước ruộng. Khi trở về nhà thì ông T1 thấy Công an xã PH đang lập biên bản bắt quả tang bị cáo Tuấn, ông Út, ông Đ về hành vi “Đánh bạc” và tạm giữ bộ bài tây cùng toàn bộ số tiền trên chiếu bạc, trong đó có tiền của ông T1 để lại cho Tuấn Em chơi giúp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Hồ Tuấn E cho biết: Khoảng hơn 11 giờ ngày 17/5/2021, ông Hồ Tuấn E có đến nhà ông Võ Ngọc T và đứng xem bị cáo Trần T1 T, ông Nguyễn Văn U, ông Phan Văn Đ, ông Võ Ngọc T đánh bài binh xập xám ăn thua bằng tiền. Sau đó, ông T1 có nhờ Tuấn E chơi giúp để ông T1 vào đồng đắp đập nước, khi đi ông T1 có để lại tiền cho Tuấn E chơi. Khi chơi được vài quán thì Công xã PH đến bắt quả tang, do lo sợ nên Tuấn E bỏ chạy về nhà.

- Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày: Xác định hành vi của bị cáo Trần Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật nên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo tại phiên tòa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con khuyết tật.

Từ những phân tích, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Đề nghị tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.241.000 đồng do đây là tiền được sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bộ bài 52 lá, đã qua sử dụng do đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc.

Đối với Phan Văn Đ, Nguyễn Văn U, Võ Ngọc T có hành vi “Đánh bạc” nhưng xét thấy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan có thẩm quyền đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đ, U, T1 là có căn cứ.

Đối với hành vi tham gia đánh bạc của Hồ Tuấn E: Ngày 12/8/2020, Tuấn E bị Công an xã PH xử lý vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, mức tiền phạt là 1.500.000 đồng và đã nộp phạt xong. Hiện nay, Tuấn E có tiền sử bệnh lý tâm thần và biểu hiện bệnh tâm thần, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Tuấn E. Khi có kết quả, đề xuất xử lý hành vi của Tuấn E theo đúng quy định pháp luật.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn U (T), ông Phan Văn Đ, bà Phạm Thị S, người làm chứng ông Hồ Văn V, người chứng kiến ông Kiều Thanh L đều vắng mặt không rõ lý do. Tuy nhiên, những người tham gia tố tụng này đã có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Võ Ngọc T, ông Hồ Tuấn E không có ý kiến về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng này. Xét việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp quy định tại Điều 292, 293, 296 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là đầy đủ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Võ Ngọc T, ông Hồ Tuấn E không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án:

Lời nhận tội của bị cáo Trần T1 T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ ngày 17/5/2021, bị cáo Trần Thanh T cùng Võ Ngọc T, Nguyễn Văn U (T và Phan Văn Đ chơi đánh bạc bằng hình thức đánh bài binh xập xám được thua bằng tiền tại bàn ghế đá nhà Võ Ngọc T. Một lúc sau, Hồ Tuấn E là cháu ruột T1 đến xem và được T1 nhờ chơi giúp vài ván bài. Sau đó, Công an xã PH đến bắt quả tang Tuấn, Út, Đ, riêng Tuấn E nỗ chạy về nhà, lực lượng thu giữ 01 bộ bài Tây và 3.241.000 đồng. Trước đó, ngày 12/8/2020, Trần Thanh T bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng và đã nộp phạt xong.

Hành vi của bị cáo Trần Thanh T đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng được pháp luật điều chỉnh. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là hành vi vi

phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” với tình tiết định tội được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Tệ nạn cờ bạc là khởi đầu của sự mất ổn định tình hình an ninh trật tự, sau đó dẫn đến sự gia tăng của nhiều loại tội phạm khác và gây bức xúc trong dư luận xã hội. Bị cáo là người có hoàn cảnh gia đình khó khăn, lẽ ra bị cáo nên chuyên tâm lao động để tạo thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân và chăm lo cho gia đình nhưng vì ham mê cờ bạc nên bị cáo đã tiếp tục thực hiện hành vi “Đánh bạc”. Mặc dù trước đó, bị cáo đã bị xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng cùng về hành vi “Đánh bạc”.

Từ những phân tích, Hội đồng xét xử nhận thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo ra trước phiên tòa ngày hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét về nhân thân, ngoài lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” được xem là tình tiết định tội trong vụ án này thì bị cáo trước đó là người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho các bị cáo khi lượng hình.

[7] Về hình phạt:

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có địa chỉ cư trú rõ ràng và trong thời gian được tại ngoại bị cáo đã chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước. Cùng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được xem xét trước đó, Hội đồng xét xử thống nhất với lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, có thể để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và đồng thời cũng thể hiện sự khoan

hồng của pháp luật. Việc để bị cáo tự cải tạo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.241.000 đồng do đây là tiền được sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây 52 lá bài, đã qua sử dụng do đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc.

[10] Về trách nhiệm của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Đối với ông Phan Văn Đ, ông Nguyễn Văn U (T), ông Võ Ngọc T có hành vi “Đánh bạc” nhưng xét thấy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan có thẩm quyền đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đ, U, T1 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày hôm nay, Hội đồng xét xử cũng công khai nhắc nhở, giáo dục Phan Văn Đ, Nguyễn Văn U, Võ Ngọc T, nếu tiếp tục thực hiện hành vi “Đánh bạc” thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Phạm Thị S, bà S là vợ của ông Võ Ngọc T. Việc bị cáo Trần Thanh T cùng Phan Văn Đ, Nguyễn Văn U (Thiêm), Võ Ngọc T1, Hồ Tuấn E tổ chức đánh bạc tại nhà của bà S thì bà S không biết. Do đó, Cơ quan có thẩm quyền không đặt ra vấn đề pháp lý đối với bà S là có căn cứ.

[11] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi tham gia đánh bạc của Hồ Tuấn E và xử lý theo đúng quy định pháp luật.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[13] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phan Văn Đ, ông Nguyễn Văn U (T), ông Võ Ngọc T1, ông Hồ Tuấn E, bà Phạm Thị S có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Đánh bạc”;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh T: 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng được tính kể từ ngày tuyên án 20/01/2022 (ngày hai mươi tháng một năm hai nghìn không trăm hai mươi hai);

Giao bị cáo Trần Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã PH, huyện AP, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.241.000 (ba triệu hai trăm bốn mươi một nghìn) đồng.

(Theo Biên lai thu tiền số 0002959 ngày 10/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú).

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây 52 lá bài, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Buộc bị cáo Trần Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Trần Thanh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Võ Ngọc T1, ông Hồ Tuấn E có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phan Văn Đ, ông Nguyễn Văn U (T), bà Phạm Thị S là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang (1);
- Viện KSND tỉnh An Giang (1);
- Viện KSND huyện An Phú (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS huyện An Phú (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (1);
- Bị cáo (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (5);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Tuấn